

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **19** /2014/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đặt tên các tuyến đường và công trình công cộng
trên địa bàn thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:.....3086.....
	Ngày: 28/5/14
	Chuyên:.....Căn cứ.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính Phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2014/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Khóa XI - Kỳ họp thứ 11 về việc đặt tên các tuyến đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn và thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 508/TTr-SVHTTDL ngày 15 tháng 5 năm 2014 về việc ban hành Quyết định đặt tên các tuyến đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn và thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đặt tên 49 tuyến đường và 02 công trình công cộng trên địa bàn thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện phổ biến, tuyên truyền việc đặt tên đường và làm rõ ý nghĩa sự kiện lịch sử, giá trị di tích, danh lam thắng cảnh, công trạng của danh nhân được chọn để đặt tên đường, để mọi người được biết.

2. Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ có trách nhiệm thực hiện việc gắn biển tên đường và tên công trình công cộng trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Nghị quyết số 04/2014/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Khóa XI - Kỳ họp thứ 11 có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ và Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXX, HĐND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PVP (VX), CBTH;
- Lưu: VT, VHXX.qn371

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Quang Thích

**ĐẶT TÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG
TẠI THỊ TRẤN ĐỨC PHỔ, HUYỆN ĐỨC PHỔ**
(Kèm theo Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

I. CÁC TUYẾN ĐƯỜNG ĐẶT TÊN

1. Đường: Nguyễn Tất Thành - tuyến ký hiệu 01.

- Đường tránh Đông.
- Điểm đầu: Giáp đầu cầu Bà Hoi (xã Phô Ninh).
- Điểm cuối: Giáp Trạm Cảnh sát giao thông Đức Phổ.
- Chiều dài: 9.712m.
- Mặt cắt ngang: 62,5m
- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

2. Đường: Ngô Quyền - tuyến ký hiệu 02.

- Đường tránh Đông đi Cửa Mỹ Á.
- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Tất Thành (đường tránh Đông).
- Điểm cuối: Giáp Cửa Mỹ Á.
- Chiều dài: 1.340m.
- Mặt cắt ngang: 26,0m.
- Kết cấu mặt đường: bê tông nhựa.

3. Đường: Trần Hưng Đạo - tuyến ký hiệu 03.

- Từ Quốc lộ 1A (cũ) đến cầu vượt đường tránh Đông.
- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Tất Thành (đường tránh Đông).
- Điểm cuối: Giáp đường Nguyễn Nghiêm.
- Chiều dài: 2.000m.
- Mặt cắt ngang: 26,0m.
- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

4. Đường: Nguyễn Nghiêm - tuyến ký hiệu 04.

- Từ Cầu Bà Hoi đến Cầu Bàu (đường Quốc lộ 1A cũ).
- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Tất Thành.
- Điểm cuối: Giáp đường Hùng Vương.
- Chiều dài: 4.500m.

- Mặt cắt ngang: 32,0m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

5. Đường: **Lê Thánh Tôn** - tuyến ký hiệu 05.

- Từ Quốc lộ 1A (cũ) đi Khu Công nghiệp (KCN) Phổ Phong.

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm,

- Điểm cuối: Giáp đường đi KCN Phổ Phong.

- Chiều dài: 1.170m.

- Mặt cắt ngang: 26,0m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

6. Đường: **Phạm Quy** - tuyến ký hiệu 06.

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Tất Thành (đường tránh Đông).

- Điểm cuối: Giáp đường Võ Thị Sáu.

- Chiều dài: 750m.

- Mặt cắt ngang: 7,0m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

7. Đường: **Võ Thị Sáu** - tuyến ký hiệu 07.

- Đường đi UBND xã Phổ Minh.

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Tất Thành (đường tránh Đông).

- Điểm cuối: Giáp đường Phạm Văn Đồng.

- Chiều dài: 500m.

- Mặt cắt ngang: 7,0m.

- Kết cấu mặt đường: đá dăm láng nhựa.

8. Đường: **Nguyễn Trãi** - tuyến ký hiệu 08.

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Tất Thành.

- Điểm cuối: Giáp đường Lê Lợi.

- Chiều dài: 810m.

- Mặt cắt ngang: 21,0m

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

9. Đường: **Lê Lợi** - tuyến ký hiệu 09.

- Đường Cầu bà Kỳ đi Ngã 3 bà Bướm (đường quy hoạch).

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Trãi.

- Điểm cuối: Giáp đường Quang Trung.

- Chiều dài: 1.500m.

- Mặt cắt ngang: 21,0m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

10. Đường: **Phạm Văn Đồng** - tuyến ký hiệu 10.

- *Đổi diện Khu Tưởng niệm huyện Đức Phổ.*

- Điểm đầu: Giáp đường Trần Hưng Đạo (*Quốc lộ 1A - Mỹ Á*).

- Điểm cuối: Giáp đường Hùng Vương (*Quốc lộ 1A – Phố Vinh*).

- Chiều dài: 2.660m.

- Mặt cắt ngang: 26,0m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

11. Đường: **Trương Quang Trọng** - tuyến ký hiệu 11.

- Điểm đầu: Giáp đường Trần Hưng Đạo.

- Điểm cuối: Giáp đường Đoàn Nhật Nam.

- Chiều dài: 590m.

- Mặt cắt ngang: 11,0m.

- Kết cấu mặt đường: đá dăm, láng nhựa.

12. Đường: **Lê Văn Cao** - tuyến ký hiệu 12.

- Điểm đầu: Giáp đường Đoàn Nhật Nam.

- Điểm cuối: Giáp Khu dân cư (KDC) nhà bà Siêng.

- Chiều dài: 380m.

- Mặt cắt ngang: 13,0m.

- Kết cấu mặt đường: đá dăm láng nhựa.

13. Đường: **Đoàn Nhật Nam** - tuyến ký hiệu 13.

- *Phía Bắc Bệnh viện Đa khoa Đặng Thùy Trâm.*

- Điểm đầu: Giáp đường Phạm Văn Đồng.

- Điểm cuối: Giáp đường Huỳnh Công Thiệu.

- Chiều dài: 220m.

- Mặt cắt ngang: 13,0m.

- Kết cấu mặt đường: đá dăm láng nhựa.

14. Đường: **Huỳnh Công Thiệu** - tuyến ký hiệu 14.

- Điểm đầu: Giáp đường Trần Hưng Đạo.
- Điểm cuối: Giáp đường Phạm Hữu Nhật.
- Chiều dài: 670m.
- Mặt cắt ngang: 18,0m.
- Kết cấu mặt đường: bê tông nhựa.

15. Đường: **Đỗ Quang Thắng** - tuyến ký hiệu 15.

- Đường phía Bắc UBND huyện (trước Nhà Văn hóa huyện).
- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm.
- Điểm cuối: Giáp đường Phạm Hữu Nhật.
- Chiều dài: 880m.
- Mặt cắt ngang: 18,0m.
- Kết cấu mặt đường: bê tông nhựa.

16. Đường: **Phạm Quang Ảnh** - tuyến ký hiệu 16.

- Điểm đầu: Giáp đường Trần Hưng Đạo.
- Điểm cuối: Giáp đường Huỳnh Công Thiệu.
- Chiều dài: 640m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.
- Kết cấu mặt đường: bê tông xi măng.

17. Đường: **Hoàng Sa** - tuyến ký hiệu 17.

- Đường lên nhà ông Bích.
- Điểm đầu: Giáp đường Huỳnh Công Thiệu.
- Điểm cuối: Giáp đường Trường Sa.
- Chiều dài: 380m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m
- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

18. Đường: **Trường Sa** - tuyến ký hiệu 18.

- Đường ra xóm Muống cũ.
- Điểm đầu: Giáp đường Trần Hưng Đạo.
- Điểm cuối: Giáp đường Lý Thái Tổ.
- Chiều dài: 590m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.

- Kết cấu mặt đường: bê tông, xi măng.
- 19. Đường: **Lý Thái Tổ** - tuyến ký hiệu 20.
 - *Đường quy hoạch.*
 - Điểm đầu: Giáp đường Trần Hưng Đạo.
 - Điểm cuối: Giáp đường Trần Phú.
 - Chiều dài: 800m.
 - Mặt cắt ngang: 21,0m.
 - Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.
- 20. Đường: **Phạm Hữu Nhật** - tuyến ký hiệu 19.
 - Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm (*Nhà máy Nước sạch*).
 - Điểm cuối: Giáp Trạm điện.
 - Chiều dài: 1.000m.
 - Mặt cắt ngang: 26,0m.
 - Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.
- 21. Đường: **Nguyễn Công Phương** - tuyến ký hiệu 21.
 - *Đường nội thị Khu dân cư (KDC) quân đội.*
 - Điểm đầu: Giáp đường Phạm Hữu Nhật.
 - Điểm cuối: Giáp Ban Chỉ huy Quân sự huyện Đức Phổ.
 - Chiều dài: 210m.
 - Mặt cắt ngang: 13,0m.
 - Kết cấu mặt đường: cấp phối.
- 22. Đường: **Trần Phú** - tuyến ký hiệu 22.
 - *Quốc lộ 1A đi Đài Truyền thanh.*
 - Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm.
 - Điểm cuối: Giáp đường Phạm Văn Đồng (Khu Tưởng niệm Liệt sĩ của huyện).
 - Chiều dài: 620m.
 - Mặt cắt ngang: 26,0m.
 - Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.
- 23. Đường: **Nguyễn Siêng** - tuyến ký hiệu 23.
 - Điểm đầu: Giáp đường Trần Phú.
 - Điểm cuối: Giáp đường Trần Kiên.

- Chiều dài: 130m.
 - Mặt cắt ngang: 7,0m
 - Kết cấu mặt đường: bê tông xi măng.
24. Đường: **Trần Kiên** - tuyến ký hiệu 24.
- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm (*nhà bác sĩ Đức*).
 - Điểm cuối: Giáp Quang Trung (Ngã 4 Tổ dân phố 1).
 - Chiều dài: 750m.
 - Mặt cắt ngang: 11,0m.
 - Kết cấu mặt đường: đá dăm, láng nhựa.
25. Đường: **Tê Hanh** - tuyến ký hiệu 25.
- *Đường xuống nhà bà Cẩm.*
 - Điểm đầu: Giáp đường Lê Lợi.
 - Điểm cuối: Giáp đường Trần Kiên.
 - Chiều dài: 140m.
 - Mặt cắt ngang: 7,0m.
 - Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.
26. Đường: **Lê Thị Hồng Gấm** - tuyến ký hiệu 26.
- *Nằm phía Đông trụ sở Huyện ủy Đức Phổ.*
 - Điểm đầu: Giáp đường Đỗ Quang Thắng.
 - Điểm cuối: Giáp đường Trần Anh Tế.
 - Chiều dài: 180m.
 - Mặt cắt ngang: 11,0m.
 - Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.
27. Đường: **Trần Anh Tế** - tuyến ký hiệu 27.
- *Nằm đối diện Ao cá Bác Hồ cũ.*
 - Điểm đầu: Giáp ngã tư đường Phạm Văn Đồng.
 - Điểm cuối: Giáp đường Trương Quang Giao.
 - Chiều dài: 250m.
 - Mặt cắt ngang: 11,0m.
 - Kết cấu mặt đường: đá dăm, láng nhựa.
28. Đường: **Trương Quang Giao** - tuyến ký hiệu 28.

- Điểm đầu: Đường Nguyễn Nghiêm.
- Điểm cuối: Giáp Ngã 4 Tổ dân phố (TDP) 1.
- Chiều dài: 1.030m.
- Mặt cắt ngang: 13,0m.
- Kết cấu mặt đường: bê tông xi măng.

29. Đường: **Thanh Chương** - tuyến ký hiệu 29.

- Điểm đầu: Giáp đường Trương Quang Giao.
- Điểm cuối: Giáp đường Xô Viết Nghệ Tĩnh.
- Chiều dài: 320m.
- Mặt cắt ngang: 13,0m.
- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

30. Đường: **Xô Viết Nghệ Tĩnh** - tuyến ký hiệu 30.

- *Từ Cây xăng bà Nương đi ngã 4 TDP 1.*
- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm.
- Điểm cuối: Giáp ngã 4 TDP 1.
- Chiều dài: 570m.
- Mặt cắt ngang: 21,0m.
- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

31. Đường: **Quang Trung** - tuyến ký hiệu 31.

- *Đường đi Bệnh viện cũ.*
- Điểm đầu: Giáp Ngã 4 TDP 1.
- Điểm cuối: Giáp đường Nguyễn Tất Thành.
- Chiều dài: 2.090m.
- Mặt cắt ngang: 21,0m.
- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng + láng nhựa.

32. Đường: **Nguyễn Chánh** - tuyến ký hiệu 32.

- *Đường đi xã Phổ Vinh.*
- Điểm đầu: Ngã tư TDP 1.
- Điểm cuối: Giáp đường Nguyễn Tất Thành (*đường tránh Đông*).
- Chiều dài: 2.600m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.

- Kết cấu mặt đường: đá dăm láng nhựa.

33. Đường: **Huỳnh Thúc Kháng** - tuyến ký hiệu 33.

- Điểm đầu: Giáp đường Hùng Vương (*Quốc lộ 1A – xã Phổ Vinh*).

- Điểm cuối: Giáp đường Quang Trung.

- Chiều dài: 550m.

- Mặt cắt ngang: 32,0m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa (theo quy hoạch).

34. Đường: **Phan Long Bằng** - tuyến ký hiệu 34.

- Điểm đầu: Giáp đường Hùng Vương,

- điểm cuối: Giáp đường Nguyễn Chánh.

- Chiều dài: 420m.

- Mặt cắt ngang: 21,0m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

35. Đường: **Võ Trung Thành** - tuyến ký hiệu 35.

- *Đường đối diện cafe Cẩm Viên.*

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm.

- Điểm cuối: Giáp Nguyễn Chánh.

- Chiều dài: 580m.

- Mặt cắt ngang: 18,0m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

36. Đường: **Hai Bà Trưng** - tuyến ký hiệu 36.

- *Từ Quốc lộ 1 (đối diện Xí nghiệp Gỗ Trung Anh) đi Trung tâm Thể dục thể thao huyện (TDTT).*

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm.

- Điểm cuối: Giáp Trung tâm TDTT.

- Chiều dài: 430m.

- Mặt cắt ngang: 21,0m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa (đường quy hoạch).

37. Đường: **Phan Thái Ất** - tuyến ký hiệu 37.

- *Phía bắc Nhà máy Nước sạch.*

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm.

- Điểm cuối: Giáp đường Võ Tùng.

- Chiều dài: 980m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.
- Kết cấu mặt đường: bê tông, xi măng.

38. Đường: **Nguyễn Bình Khiêm** - tuyến ký hiệu 38.

- *Nằm phía Đông, sát Trường Nguyễn Nghiêm.*
- Điểm đầu: Giáp đường Phan Thái Ất.
- Điểm cuối: Giáp đường Chu Văn An.
- Chiều dài: 430m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.

- Kết cấu mặt đường: bê tông, xi măng.

39. Đường: **Võ Tùng** - tuyến ký hiệu 39.

- *Đường đi về xã Phổ Nhơn.*
- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Du.
- Điểm cuối: Giáp đường sắt Bắc - Nam.
- Chiều dài: 840m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.

- Kết cấu mặt đường: đá dăm láng nhựa.

40. Đường: **Nguyễn Du** - tuyến ký hiệu 40.

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm (*từ cổng ông Võ*).
- Điểm cuối: Giáp Ga Đức Phổ.
- Chiều dài: 960m.
- Mặt cắt ngang: 18,0m.

- Kết cấu mặt đường: đá dăm láng nhựa.

41. Đường: **Trần Quang Diệu** - tuyến ký hiệu 41.

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Du.
- Điểm cuối: Giáp đường Bùi Thị Xuân.
- Chiều dài: 410m.
- Mặt cắt ngang: 13,0m.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

42. Đường: **Nguyễn Đình Chiểu** - tuyến ký hiệu 42.

- *Đường nằm phía Tây Chùa Phước Lâm.*

- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Du.
- Điểm cuối: Giáp đường Chu Văn An.
- Chiều dài: 210m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.
- Kết cấu mặt đường: cấp phối.

43. Đường: **Chu Văn An** - tuyến ký hiệu 43.

- *Đường lên Chùa Phước Lâm.*
- Điểm đầu: Giáp Ngã 5 Chợ Đức Phổ.
- Điểm cuối: Giáp đường sắt Bắc - Nam.
- Chiều dài: 760m.
- Mặt cắt ngang: 13,0m.
- Kết cấu mặt đường: đá dăm láng nhựa.

44. Đường: **Trương Định** - tuyến ký hiệu 44.

- *Đường lên Chợ Đức Phổ.*
- Điểm đầu: Giáp ngã 4 đèn báo hiệu giao thông (*đường Nguyễn Nghiêm*).
- Điểm cuối: Giáp đường sắt Bắc - Nam (đập An Thọ).
- Chiều dài: 1.300m.
- Mặt cắt ngang: 7,0m.
- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

45. Đường: **Bùi Thị Xuân** - tuyến ký hiệu 45.

- *Nằm phía Nam Chợ Đức Phổ (Quốc lộ 1A lên nhà ông Phúc).*
- Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm.
- Điểm cuối: Giáp đường Nguyễn Bá Loan.
- Chiều dài: 300m.
- Mặt cắt ngang: 13,0m.
- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.

46. Đường: **Nguyễn Bá Loan** - tuyến ký hiệu 46.

- *Suối Diên đi Sân Vận động xã Phổ Hòa.*
- Điểm đầu: Giáp đường Trương Định,
- Điểm cuối: Giáp đường đi Sân Vận động xã Phổ Hòa (cũ).
- Chiều dài: 360m.

- Mặt cắt ngang: 7,0m.
- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng.
- 47. Đường: **Hồ Xuân Hương** - tuyến ký hiệu 47.
 - *Đường lên nhà ông Bùi Tất Thắng.*
 - Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm.
 - Điểm cuối: Giáp đường sắt Bắc - Nam.
 - Chiều dài: 500m.
 - Mặt cắt ngang: 7,0m
 - Kết cấu mặt đường: bê tông xi măng.
- 48. Đường: **Phạm Xuân Hòa** - tuyến ký hiệu 48.
 - *Từ Cầu Bàu đến Trạm Cảnh sát giao thông phía Nam.*
 - Điểm đầu: Giáp đường Hùng Vương.
 - Điểm cuối: Giáp đường Nguyễn Tất Thành.
 - Chiều dài: 3.500m.
 - Mặt cắt ngang: 32,0m.
 - Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.
- 49. Đường: **Hùng Vương** - tuyến ký hiệu 49.
 - *Đường Quốc lộ 1A đi xã Phổ Vinh.*
 - Điểm đầu: Giáp đường Nguyễn Nghiêm (*đường Quốc lộ 1A*).
 - Điểm cuối: Giáp Cửa biển Mỹ Á.
 - Chiều dài: 4.000m.
 - Mặt cắt ngang: 41,0m.
 - Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa.

II. CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG

1. Quảng trường 08 tháng 10.

Địa điểm: Gò Hội.

2. Công viên 23 tháng 3.

Địa điểm: Gò Hội./.
